

TT	f_tenlop	Hệ đào tạo	Thứ Bảy, ngày 12/4/2025		
			GVCN	Phòng	Thời gian
1	65CD1	Đại học - B6	Vũ Thái Hà	H3.11	Từ 08h00-9h30
2	65CD2	Đại học - B6	Vũ Thái Hà	H3.11	Từ 08h00-9h30
3	65CD3	Đại học - B6	Vũ Thái Hà	H3.11	Từ 08h00-9h30
4	65CD4	Đại học - B6	Vũ Thái Hà	H3.11	Từ 08h00-9h30
5	65CDE	Đại học - B6	Nguyễn Đình Huy	H3.33	Từ 08h00-9h30
6	2407CD	Kỹ sư - B7	Nguyễn Tuấn	H3.34	Từ 08h00-9h30
7	65KSCD1	Đại học - B7	Nguyễn Tuấn	H3.34	Từ 08h00-9h30
8	65KSCD2	Đại học - B7	Nguyễn Tuấn	H3.34	Từ 08h00-9h30
9	66CD1	Đại học - B7	Hà Trung Khiên	H3.35	Từ 08h00-9h30
10	66CD2	Đại học - B7	Nguyễn Thu Huyền	H3.36	Từ 08h00-9h30
11	66CD3	Đại học - B7	Nguyễn Quốc Bảo	H3.37	Từ 08h00-9h30
12	66CDE	Đại học - B7	Nguyễn Hương Dương	H3.41	Từ 08h00-9h30
13	66CDQ	Đại học - B6	Nguyễn Tuấn	H3.42	Từ 08h00-9h30
14	66CNCD	Đại học - B6	Nguyễn Tuấn	H3.43	Từ 08h00-9h30
15	67CD1	Đại học - B7	Nguyễn Thanh Sơn	H3.44	Từ 08h00-9h30
16	67CD2	Đại học - B7	Hà Thị Hằng	H3.45	Từ 08h00-9h30
17	67CDE	Đại học - B7	Vũ Thái Sơn	H3.46	Từ 08h00-9h30
18	67CDQ1	Đại học - B6	Thái Hồng Nam	H3.72	Từ 08h00-9h30
19	67CDQ2	Đại học - B6	Thái Hồng Nam	H3.72	Từ 08h00-9h30
20	68CD1	Đại học - B7	Vũ Công Viên	H3.47	Từ 08h00-9h30
21	68CD2	Đại học - B7	Lê Thị Ngọc Hà	H3.51	Từ 08h00-9h30
22	68CDE	Đại học - B7	Trần Việt Hùng	H3.52	Từ 08h00-9h30
23	68CDQ1	Đại học - B6	Nguyễn Đức Nghiêm	H3.53	Từ 08h00-9h30
24	68CDQ2	Đại học - B6	Vũ Đình Chiêu	H3.54	Từ 08h00-9h30
25	69CD1	Đại học - B7	Phạm Thế Anh	203.TN	Từ 14h55-15h50
26	69CD2	Đại học - B7	Nguyễn Hoàng Việt	H3.55	Từ 08h00-9h30
27	69CD3	Đại học - B7	Lương Ngọc Dũng	H3.56	Từ 08h00-9h30
28	69CDQ1	Đại học - B6	Đào Duy Toàn	H3.57	Từ 08h00-9h30
29	69CDQ2	Đại học - B6	Khúc Thành Đông	H3.31	Từ 08h00-9h30
30	69LGTDT	Đại học - B6	Vũ Minh Tâm	Tầng 2 - Thư viện	Từ 08h30-12h00

